TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CL** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 232/2019/QĐST-HNGĐ *TP. CL, ngày 02 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 331/2019/TLST-HNGĐ ngày 06/9/2019 về việc "*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn, nuôi con*", giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Châu Ngọc L, sinh năm 1986.
Địa chỉ: Số nhà A, đường P, phường P, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Đào Hoàng B, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Số nhà A, đường P, phường P, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Châu Ngọc L và anh Đào Hoàng B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Chị Châu Ngọc L và anh Đào Hoàng B thống nhất thuận tình ly hôn.

Con chung: Chị Châu Ngọc L và anh Đào Hoàng B thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên Đào Ngọc Bảo N, sinh ngày 02/5/2009 và Đào Ngọc Bảo

Nhi, sinh ngày 09/12/2015 và thống nhất thỏa thuận: Giao 02 con cho chị L trực tiếp nuôi, hiện con chung đang sống với chị L.

Cấp dưỡng nuôi con: Chị Châu Ngọc L không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con, anh B không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Tài sản chung: Vợ chồng có một căn nhà và đất tại số 298 Đ, phường P, thành phố CL, Đồng Tháp (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhà ở số CQ 874152 cấp ngày 07/5/2019), anh B và chị L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Vợ chồng có nợ Ngân hàng A theo hợp đồng cho vay số 214/2019/NHNT.ĐT ngày 16/4/2019. Anh B, Chị L thống nhất thỏa thuận chị L trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng trên và Ngân hàng có văn bản đồng ý chị L thanh toán số nợ này nên chị L và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Châu Ngọc L tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005158 ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp, như vậy chị L còn được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Đào Hoàng B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường H, Quận L, thành phố Hồ Chí Minh (Số 81, ngày 20/8/2007, Quyển 01);
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Cẩm Trinh